SỐ THỨ 1830 — NGÀY THỨ BẢY 22 AVRIL 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE No 21

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI					
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$50	6$60	9$00
Các làng và Các đồng-sở	»	6.00	6.00	6.00	9.00	
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F.-H. SCHNEIDER — Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH — Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC — Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI — Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m063 de large.

4e page: Une seule insertion. . . 0$30 le c/m — Par contrat annuel — Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne

Annonces judiciaires et légales. 1$30 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Phương-pháp dạy chữ Nho ở các trường Sơ-đẳng

Chữ Nho xem chừng như một vấn-đề gác ra ngoài không cần phải giải nữa. Tuy vậy chữ Nho vẫn chưa tiêu-duyệt hẳn. Thi hương, thi hội tuy rằng bỏ, các trường thầy đồ tuy đóng cửa dần dần, mà chính ở các trường công của Nhà nước, vẫn còn ông giáo chữ Nho, vẫn còn có buổi, có giờ dạy chữ Nho vào ngày thứ năm trong tuần lễ. Đối với ba lớp dưới là Đồng-ấu, Dự-bị và Sơ đẳng, thì buổi học chữ Nho tùy ý. Đối với hai lớp trên Trung-cấp và Cao-cấp thì lại là cưỡng-bách. Lại khoa thi tiểu-học tốt-nghiệp, dù không có chữ Nho cưỡng-bách như khoa thi Thành-chung tốt-nghiệp, nhưng các nam thí-sinh có thể chép bài viết chữ Nho thay vào bài tập vẽ. Chữ Nho còn địa vị như thế, nên đây ta bàn qua phương-pháp dạy chữ Nho, tưởng cũng không đến nỗi vô ích vậy.

Ở Bắc-kỳ hiện nay không phải là trường học nào cũng có thầy giáo dạy riêng chữ Nho, những trường Sơ-đẳng yếu lược mà ông thầy là chân có bằng Sơ-đẳng Pháp Việt, thì chữ Nho là một môn không hiện lên được trên thời-khóa biểu. Những trường tổng-sư, ông tổng-sư chính ở Nho-phái ra, trước dạy chữ Nho nhiều, bây giờ tuy dạy nhiều chữ Nam, mà cũng không đừng hẳn chữ Nho được. Còn những trường Sơ-đẳng kiêm bị, bây giờ trong cái số tám mươi mấy, kể cả trường con giai, con gái, điểm qua lại, thì có độ ba mươi nhăm ông giáo dạy chuyên riêng chữ Nho, hoặc lấy những chân phụ biện ngoại ngạch, hoặc là những ông tú ông cử trước sung chức huấn-đạo, bang-tá ở các phủ huyện.

Bây giờ ta thử xem qua các ông giáo chữ Nho các trường Sơ đẳng dạy những gì và theo phương-pháp nào ? — Lúng túng rất khó đáp. Ông thì dạy theo lối cổ, trích một vài câu chính-văn trong tứ-thư, ngũ-kinh, chép lên bảng đen cho học-trò chép vào vở, rồi giảng nghĩa mà bắt học thuộc lòng. Ông thì dạy theo lối mới, chọn những bài tập đọc trong các sách tân-thư độc-bản của Tàu, cũng chép lên bảng đen cho học-trò chép vào vở và giảng nghĩa rồi bắt học thuộc lòng. Có ông dùng riêng bộn quyển tân thư của cụ Nghè Đỗ ; có ông chuyên trị một quyển phân từng bộ loại của ông Bàng Mộng mà hội-đồng xét sách đã duyệt-y. Có ông lại bắt học-trò phiên-dịch những câu sơ-giản chữ Nho sang chữ Nam. Có ông thiên một mặt từ hàn, dạy trường con gái, để cho tập làm các tờ của quan huyện bẩm tỉnh về việc đê điều (1) cũng xong giờ học thì thôi. Thực là phân vân lắm mối. Ông thủ cựu, ông tòng tân, ông sang bên nọ, ông rẽ bên kia, tùy tâm, tùy thích, không lấy gì làm chuẩn đích cho nhất-định.

Theo như học-qui của chính phủ thời chương trình can thiệp đến chữ Nho ở các trường Sơ-đẳng rất vắn tắt. Trong ba lớp dưới chỉ nói qua : « *lấy bút lông mà tập vạch những chữ giản-dị, những chữ thường dùng* ». Lên hai lớp trên, buổi học chữ Nho cưỡng bách, thì cho « *học những câu nho nhỏ* ».

Chương-trình tuy vắn tắt thế, mà ta thiết nghĩ cũng đã như một phương-châm rõ rệt cho ta phải noi đấy mà cùng theo. Cứ lấy cái chủ nghĩa định trong chương-trình, dạy chữ Nho bây giờ tuy coi như dạy tập vẽ, bỏ cái ý-tưởng ngụ bên trong, chỉ còn chuộng cái hình thức bọc bên ngoài, để luyện cho học trò, nếu chẳng như Vương-hi Chi viết nên thiệp Lan-đình, thì nguệch ngoạc cũng được nét sổ, nét ngang, nét mác, nét phẩy, không đến nỗi trái cựa. Cái mục-đích dạy chữ Nho hẹp hòi như thế, và chỉ đưa đến một kết-quả như ta đã nói, là kỳ thi học trò có thể viết chữ Nho thay vào tập vẽ. — Còn học chữ Nho, chỉ học những chữ giản-dị, điều ấy cố nhiên. Ở các trường Sơ đẳng, khoa học gì cũng là học sơ bộ cả, cũng là học những trí thức thông-thường, thì chữ Nho tất cũng chỉ dạy một cách thông-thường, giản-dị, chưa sao khám được những điều cao-xa thâm-thúy. Trong chương trình lại nói đích-xác học những chữ « *thường dụng* » không nói ai cũng biết, là chỉ học những chữ mà học-trò có dịp dùng đến hay thấy mọi người dùng đến hằng ngày. Vậy ta nên ghi lấy hai chữ « *thường dụng* » làm cái phương-châm để dạy chữ Nho. Nhưng trong những chữ cho là thường dụng, ta nên phân biệt, đối với người Nam ta có chữ nên học vì hữu ích, mà có chữ dẫu học cũng không bổ-ích gì. Như chữ 筆 nên học, vì chữ ấy đã chuyển thành tiếng « *bút* », tiếng bút bởi chữ 筆 mà ra. Như chữ 墨 nên học, vì tiếng *mực* bởi chữ 墨 mà ra. Như chữ 紙 còn nên học, vì chữ 紙 với tiếng *giấy* không có can-thiệp gì với nhau. Tiếng Nam vốn đã có tiếng *giấy* không phải mượn đến chữ 紙 mới có chữ dùng. Nhưng khi nói giấy tín-chỉ 信紙 hay giấy chứng chỉ 証紙 thì chữ *chỉ* lại là đắc-dụng ; học trò viết được hiểu được nghĩa hai chữ ấy tất là có lợi cho học trò. Nếu bây giờ lại dạy, thí dụ 鉛筆 (duyên bút) là bút chì hay 石盤 (thạch bàn) là bảng đá đen, thì ta sợ không được bổ ích cho lắm. Vì như thế không phải là thường dụng, nhưng là cầu kỳ. Người Nam nói *bút chì*, *bảng đá đen* thuận tiện hơn chớ không mấy khi dụng đến những chữ lạ lùng mới mẻ *duyên bút* với *thạch bàn*. — Như dạy tiếng Pháp theo lối *trực tiếp* mà dạy hết cả mọi tiếng thường dụng, bắt phần là học rồi, hữu ích hay vô ích, có một lẽ là học-trò học tiếng nào cũng có dịp nói, viết ngay cho được việc, những tiếng ấy người Pháp hay người Nam cùng nói, cùng viết có một âm, một cách mà thôi. Chớ như chữ *duyên-bút* với *thạch-bàn* tuy người Tàu, người Nam cũng viết bấy nhiêu nét, mà chỉ có người Nam đọc như thế, chớ người Tàu họ đọc tranh khác đi *pít* với *pàn*, hai bên nói không hiểu nhau, có bút-đàm mới đạt được tư-tưởng của nhau : sự ích lợi chỉ còn một nửa, nghĩa là chỉ còn trong nét viết mà thôi.

Cái phép học *chữ một*, bao giờ sau cũng phải bắt học-trò tập đặt những câu con với những chữ đã học thì học trò mới dung-hòa và ghi nhớ được lâu ngày. Điều này hơi khó, vì những câu dù cho gọi là bé nhỏ đến đâu, nếu phải chính mình đặt ra, thì cũng là *trước thuật* mà học trò có nhiều chữ nghĩa làm sao trước thuật mới nổi. Và chăng những câu *ứng dụng* ở trường học ấy sau có thực ứng dụng ở trong đời mới là được việc. Nên ta tưởng chữ một học rồi, ông thầy nên tìm cách dạy ghép hai ba chữ lại, hoặc là hình dung từ, hoặc là đồng từ, liên hợp danh từ... như chữ 筆 thì có những chữ ghép : 下筆 (hạ bút), 筆跡 (bút tích), 筆法 (bút pháp), 主筆 (chủ bút), 助筆 (trợ bút), ... 硯墨 (nghiễn mặc), 繩墨 (thằng mặc). v. v. học trò học được rất là có lợi.

(*Còn nữa*) N. O. N.

Quan Toàn-quyền về Quí-quốc

Quan Toàn-quyền Long tuy bệnh thể chưa được mạnh thật, nhưng cũng vì ngài muốn trù-tính mấy việc lợi ích cho Đông-pháp ta, nên gần đây đã xuống tàu *Amboise* trở về Pháp, để thương lượng với chính-phủ những sự ấy chừng tháng mười thì ngài lại sang nhận nhiệm ở xứ ta. Xem thế thì biết tấm lòng ngài sốt sắng với dân thuộc-địa biết là chừng nào ? Nghe tin ngài về, chắc dân thuộc-địa ta, không cứ làm nghề nghiệp gì chẳng hạn một địa phương nào, hẳn cũng sẵn lòng mà mong đợi. Mong đợi vì lẽ gì ? Một là vì ông chúa đã có lòng quảng đại từ-bi nên ta phải quyến luyến ; hai là vì những chính-sách đã thấy tốt tươi đẹp-đẽ, mà ta lại đinh ninh ; cái cảm tình lại càng khôn hàn, chứa chan ở tấm lòng mong đợi. Về phần ngài thì đã muốn mở mang thêm lối giao-thông, gây dựng nên đường kinh-tế của thuộc-địa ; thì tất cũng đem tâm chiêm-nghiệm, hết sức trình cầu ; cho xứng với chuyến đi dặm trường đường xa, trèo tàu vượt biển ; cho phu lòng những kẻ ray mong mai đợi ở mình. Ta còn nhớ chuyến trước ngài về, ta kỳ-vọng những thế nào ? mong đợi ra làm sao ? thế mà quả-nhiên nguyện được như nguyện, khi ngài sang thì những điều mấy triệu con người phấp-phỏng, đến bây giờ đều được nở to nuông phỉ, mở rộng trái tim, là cuộc công thải vừa rồi — cuộc công-thải sáu triệu bạc đồng để làm đường xe lửa — thực là một sự kinh-doanh rất lớn cho xứ ta. Ngoài ra, nào là thêm ngạch quan-binh dùng bằng người bản-xứ ; nào là ngạch quan chức, thêm ra lệ tương-đương. Những chính-sách tốt tươi ấy thực là đã nơi gây lưng cho đứa trẻ mới tập đi, mà dắt thêm một bước lên chốn võ-đài tiến-hóa. Thế nhưng sự mở đường xe lửa thì lợi ích đối với dân thuộc-địa lại là rõ rệt lại là phổ-cập hơn ; không một chút gì là còn có di vong ; không một người nào là không được bổ-ích ; dẫn đến kẻ đầu đội tay xách, những nơi ngõ hẹp hang cùng, cũng đều chịu cái ảnh hưởng về chính sách ưu-mỹ của ngài. Vậy chuyến này ngài về Quí-quốc, ta cũng đem lòng kỳ vọng trông mong ; trông mong cái kỳ-hạn ngài lại sang, kỳ vọng những chính-sách ngài trù-liệu ; thực như con nít mong mẹ về chợ, đã khó mong mưa tràn bờ, tình trang ích ngày, một lòng một bụng ; mong cho mặt bể được yên lặng mà sóng gió êm đềm ; mong cho quả đất được xoay nhanh mà ngày giờ chóng đến ; mong sao chính sách ưu-mỹ của ngài được trông thấy ngay trước mắt lại có cuộc công-thải như kỳ công-thải vừa rồi, thì dân ta đã sắp sẵn tiền sẵn bạc, chỉ đợi ngày bán phiếu là tranh nhau mà mua. Vậy ta mong công-thải để làm gì ? Số công-thải độ bao nhiêu ? Số công-thải độ bao nhiêu thì thực ta không ước đạc mà đoán được phỏng chừng ; còn tiền công-thải để làm gì thì cứ trong ý-tưởng của ta mong là để đặt thêm đường xe lửa. Cuộc công thải ấy mà mở thì ta đã đoán trước rằng các nhà có của tranh nhau mà mua, là vì quốc-dân ta đã hiểu rõ : mua công-thải chẳng những là lợi nước mà lại là lợi nhà ; chẳng những mong kết quả về sau, mà thực có thành-hiệu ngay trước mắt. Thế những cuộc công-thải chưa mở, chỉ à mới ở trong trí-não ta kỳ vọng bông sau sẽ được như ý chăng ? Cứ thấy tấm mắt của kẻ kỳ vọng mà xem, thì không có chút chi là đáng ngờ vực ; lần trước ta mong sao được vậy thì lần này lại chắc đích mười mươi, vì khi ngài sắp bước xuống tàu, ngài có hứa khi ngài đáo nhiệm thì sẽ tìm phương-châm tốt, để mở mang cho đường kinh tế Đông-pháp, ngài nói : Khi nào trở về Đông-pháp thì sẽ trù liệu mà làm thêm đường xe lửa Saigon đi Bạc-liêu và Saigon đi Phnom-penh đi Battambang cho được đường lối giao-thông xa gần liên-lạc. Ngài đã hứa như thế thì về phần tương-lai mà những sự ta mong ước chắc cũng chẳng thất vọng nào.

Ôi ! nước ta là một nước văn-minh còn ấu-trĩ một nước như em út ngây thơ mà nhờ nước Pháp là nước văn-minh đã sớm hơn ta, một nước như anh cả đã trưởng thành dắt-dìu, thế thì phận em út là phải nghe lời chỉ bảo, phận anh cả là phải lựa phép khuyên răn, để dắt dìu nhau bước lên con đường trưởng mà nên một bậc thanh-nhã ở trong thế-giới. Nhẽ ấy là tất nhiên như thế mà quan Toàn quyền lại là bậc thông minh sáng suốt, rộng rãi cao xa, ngài cố sức cố lòng mà noi theo cái ý-kiến quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư Sarraut là quan Toàn-quyền cũ ở Đông-Pháp nay, để khỏi phụ lòng trông cậy của xứ ta, mà làm nên bổn phận của Thượng-quốc. Ngài một lòng mà yêu mến xứ ta, ta hết sức mà tin cậy ở ngài, ngài đã khoan-hồng, ta lại gắn bó, thì cuộc công thải và đường xe lửa ở phần mong đợi của ta kia, chắc không nói thì ai cũng biết kết quả lại dồi-dào như kỳ trước, lợi-ích thì khắp hết cả Đông-Pháp ta. Xem như kỳ quốc-trái vừa rồi là để mở đường Vinh Đông-hà — thuộc đất Trung-kỳ — thế mà người trong Nam ngoài Bắc ta cũng vui lòng giúp góp. Thì tất nhiên có mở cuộc công-thải để làm đường xe lửa Saigon — Bạc-liêu, Saigon — Phnom penh — Battambang nữa — thuộc về đất Nam-kỳ — thì dân hai xứ Trung-Bắc ta cũng vui lòng mà giúp vào, mà chẳng những Trung Bắc ta cả đến người Ai-lao Cao-man cũng thế, là vì đường xe lửa mà hoàn thành từ tổ, thì đường sá gần gặn, năm xứ một nhà ; kẻ buôn bán ngược xuôi, không ngại đường lối cách ngăn mà được cái lợi giao-thông trực-tiếp : kẻ nông dân sẽ bán được lúa gạo giá đắt mà đỡ công đài tải cần-cù ; các nhà du-lịch gần xa, các nhà công-nghệ lớn bé, đều được phần ích-lợi gián-tiếp, đều được phần trí-thức mở mang. Tổng chi là không cứ một người nào, chẳng hạn một phương nào, hễ đã là đất Đông-Pháp ta dân Đông Pháp ta, thì đều có phần lợi-ích cho tinh-thần cho vật-chất. Nhưng thế chắc ai là người hơi có trí-thức ở Đông-pháp ta là cũng đem lòng trông mong. Quốc dân đã trông mong, lợi ích lại rõ-rệt nên ta phải hinh-hương đinh chúc cho ngài sẽ sang đúng kỳ ngài đã hẹn, làm đúng việc ngài đã hứa, thì dân Đông-Pháp ta sẽ tắm gội vui vẻ ở dưới mưa xuân gió hạ ; ưu-du nô nức trong nơi hóa-nhật quang-thiên, là các chính-sách ưu-mỹ của quan Toàn-quyền Đông-Pháp ta vậy.

Phạm-Bái-Cầm

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 20 Avril 1922

Đồng-minh đối với Đức

Quan Poincaré xin các nước Đại Đồng-minh và các nước Tiểu Đồng-minh giao cho hội-đồng các quan đại sứ hạ lệnh cho nước Đức phải bãi bản hợp-đồng Nga Đức.

Việc nước Hoa-kỳ

Quan Giám-quốc Harding đã tiếp ...

Việc nước Hy-lạp

Một kho khí giới ở Salonique nổ, hàng mấy trăm trẻ con và quân lính bị lấp kín.

Quan Giám quốc tại Bắc-phi-châu

Quan Giám-quốc điểm tàu chiến của Đại-pháp, Đồng-minh, Tây-ban-nha và Hoa-kỳ.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 21 Avril 1922

Vì trong không-trung náo động, nên ngày hôm qua nhà máy Bạch-mai không nhận được vô-tuyến-điện.

Quốc-trái Đại-pháp 3 °/. 57,80. — 4 °/. 1918 63. — 5 °/. 1915 — 1916 78.15. — 5 °/. 1920 90 25. — 6 °/. 1920 94.

Cuộc thương-mại của Đông-Pháp

Năm 1921

Cuộc thương-mại của Đông-pháp về năm 1921 thế nào, nay xem các biểu tổng-kê đăng trong quan-báo có hể biết rõ được.

Vậy cứ như biểu tổng-kê ấy, thì số thương-mại của Đông-pháp về năm 1921 so với năm 1920 hơn được 278.124 000 quan. Trong cái số hơn ấy thì phần nhiều về số xuất-cảng. Số xuất cảng về năm 1921 so với số xuất-cảng về năm 1920 hơn được 297.150.000 quan. Số nhập-cảng năm 1921 so với số xuất cảng năm 1920 kém đi mất 19.026.000 quan.

Đó là số tổng-cộng về toàn-hạt Đông-pháp. Còn như các xứ thì có xứ tăng, có xứ giảm. Như Nam-kỳ thì số tổng-cộng về năm 1920 được 1.890.361.000 quan, mà về năm 1921 được 1 637 722.000 quan. Ấy thế mà số nhập cảng tính được 611.185.000 quan kém năm 1920 mất 44.451 000 quan. Số xuất-cảng thì được 1.026.6.9.000 quan hơn năm 1920 được 291.7?2 000 quan.

Về phần Bắc-kỳ, thì số nhập-cảng về năm 1921 lại hơn năm 1920. Về năm 1920 số nhập cảng được 411.506.000 quan, đến năm 1921 thì được 431.267 000 quan, nghĩa là hơn được 22.761 000 quan. Còn như số xuất-cảng thì kém mất 2 279.000 quan. Về năm 1921 số xuất cảng được 405.418.000 quan mà về năm 1920 được những 407.697.000 quan. Vậy số tổng cộng thương-mại của Bắc-kỳ về năm 1921 được 839 685 000 quan, mà về năm 1920 được có 818.203.000 quan, nghĩa là năm 1921 hơn năm 1920 được 20.482.000 quan.

Về phần Trung kỳ, thì cả số nhập-cảng và số xuất-cảng đều tăng cả. Số buôn bán tổng-cộng về năm 1920 được là 47 165.000 quan, đến năm 1921 được là 54.335.000 quan. Trong số tăng ấy, về phần nhập-cảng được 2.812 quan, về số xuất-cảng được 4.358 quan. Cả hai đằng cộng hơn năm 1920 được 7.710.000 quan. Đối với xứ Trung kỳ thì cái số ấy cũng đã là to lắm, vì xưa nay cuộc thương-mại xứ ấy chưa có gì.

Về phần Cao-miên thì số nhập-cảng cũng kém đi. Số nhập-cảng về năm 1921 được có 11.185.000 quan, mà về năm 1920 được 11 338.000 quan. Số xuất-cảng thì lại hơn 3.279 000 quan. Về năm 1921 được 11.473.000 quan, mà về năm 1920 được có 8.191 000 quan. Vậy số tổng-cộng thương-mại về năm 1921 được 22 658.000 quan, mà về năm 1920 được là 19.527 000 quan. Vậy số tổng-cộng về năm 1921 hơn năm 1920 được 3.131.000 quan.

Về phần xứ Ai-lao, thì trong biểu tổng-kê không có nói đến, nhưng cũng chẳng được là bao.

Nay ta cứ xét những số về các xứ nói trên này, thì ta thấy số nhập-cảng của toàn hạt Đông-pháp về năm 1921 được là 567.350.000 quan, mà về năm 1920 được 608 190.000 quan. Số hàng hóa nhập cảng kém đi ấy toàn là về số hàng hóa của ngoại-quốc cả. Thực thế, số hàng hóa Đông-pháp mua của ngoại-quốc về năm 1920 tính ra 610.298 000 quan, mà đến năm 1921 chỉ có 531 550.000 quan mà thôi, nghĩa là kém hẳn đi 78.748.000 quan. Số hàng-hóa Đông-pháp mua của Thượng-quốc tính ra lại hơn 23.924.000 quan và số hàng hóa mua của các thuộc địa Đại-pháp cũng tăng lên được 14.423.000 quan.

Nay nếu tính riêng ra từng xứ, thì các số ấy như sau này : Số hàng hóa Nam-kỳ mua của thượng-quốc được là 145.612.000 quan hơn năm 1920 được 5 685.000 quan. Số hàng-hóa Nam kỳ mua của các thuộc-địa Pháp về năm 1921 cũng tăng lên nhiều. Về năm 1920 được có 13 104.000 quan, mà về năm 1921 được những 22.696.000 quan, nghĩa là hơn được 9.592.000 quan. Số hàng hóa Nam-kỳ mua của ngoại-quốc về năm 1920 là 455 199 000 quan, mà về năm 1921 chỉ có 399 048.000 quan mà thôi.

Về phần xứ Bắc-kỳ thì số hàng hóa mua của Pháp về năm 1920 là 77.099.000 quan, đến năm 1921 tăng lên 94 932 000 quan. Số hàng hóa mua của thuộc-địa Đại pháp cũng nhiều hơn. Về năm 1921 được là 5.710 000 quan, mà về năm 1920 chỉ được có 1.037.000 quan, nghĩa là năm 1921 hơn được 4.673.000 quan. Số hàng hóa Bắc-kỳ mua của ngoại-quốc thì năm 1921 kém năm 1920 mất 22.630 000 quan. Về năm 1921 được là 112.336 000 quan, mà về năm 1920 được 134.966 000 quan. X.

(*Còn nữa*)

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quản báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quản khác.

Số ai không gửi kèm theo thì số ấy người bản-quán sẽ buộc phải trả bằng hơn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dư luận Nam-kỳ

Sự quan-hệ của ngòi viết

(tiếp theo)

Sự khen chê có ba điều cốt yếu :

1· Đáng khen mà ta khen, ấy là cố muốn cho gánh hát thỏa lòng, nhân đó mà sinh sắc thêm lên và quốc-dân cũng nhân đó mà làm cái trường học giải trí, để soi gương thời-sự, sửa thói lỗi lầm.

2· Vừa xem được song còn có chỗ sơ sót thời ta nên khen, mà cũng không nên bỏ qua các lỗi sơ sót ấy ; phải vạch vẽ cho kỹ càng, trích chỉ cho xác đáng, cốt là khiến cho là gánh hát chấn-chỉnh lại, hầu ngày được vẻ vang thêm, vì biết lối phê-bình như thế là có chinh lòng người, song nếu mải sợ chinh lòng thời bao giờ cho nghề diễn kịch được chấn-hưng chỗ khuyết-điểm được bồi bổ.

3· Gánh đáng chê ta nên chê, chê một cách quá nghiêm-khắc, ngòi viết phải có tinh-thần, chỉ chỗ lợi hại cho quốc dân, khiến được lòng người nghe đến mà bắt chán ngán, không ý gì muốn bước chân đến xem nữa. Đó là lối trừ tệ cho nhau, diệt được mối hại nào là nên diệt ngay đi, đừng để quá tiêm-nhiễm vào óc mà lưu bệnh tồi phong bại tục.

Trước kia tôi nói rằng : cái thế-lực của ngòi viết nhà soạn kịch có phần mạnh mẽ hơn cái thế lực của ngòi viết nhà soạn báo gấp mấy lần, điều ấy tưởng không lạ. Vì rằng : viết báo là chỉ để cho thiên-hạ đọc, mà viết kịch là phải tập cho các vai trò mình đọc, các vai trò phải làm thế nào cho xuất sắc người trong tấn kịch mới được ; nét mặt lộ ra thế nào, tiếng hát cất lên thế nào cho say được lòng khán-tràng, khỏe được mắt khán-tràng, là tấn kịch có ảnh-hưởng đến lòng người nhiều lắm. Mà lẽ cố nhiên, tấn kịch hay thời ảnh-hưởng hay, tấn kịch dở thời ảnh-hưởng dở, rồi cái hay hay cái dở ấy tất là có lợi hay có hại cho quốc-dân, bởi cớ nên nhà soạn kịch cần phải vè-vặt ngòi viết lắm.

Nói rằng khích bác lẫn nhau là một thói xấu, điều ấy há tưởng là túc lý chăng ? — Không khích bác có hai thế : một là vì tư-hiềm mà khích bác, hai là vì công-lý mà khích bác. Vì công-lý là vì xã-hội, hoặc khích bác động của người, thời bao giờ cũng ích lợi mà không đến nỗi đê tiện. Nếu cứ che lấp cho nhau hoài, thôi thời ngày nào mới biết chỗ phải mà theo, chỗ quấy mà bỏ ? Hẳn như hai chữ *máu vẹ, máu dê* độ trước, nếu không người khích bác chỉ vẽ cho xác lý thời e có sai lạt cho sấp em về sau mà tưởng cũng không phải là không sai lạt cho các thính-giả độc-giả của tờ *An-hà* một phần đông vậy.

Lại như những câu : bồn quán ngồi xe kéo, con bò đi du lịch trên đường sắt, chính các báo công-kích đã lắm, mà mới đây trong Hữu-Thanh tạp-chí cũng có in ra. Ôi ! không những sự hành-vi mà đến lời-lẽ dưới ngòi viết cũng phải cho chính lắm mới được. Không thế thời đối với xã-hội, tội ấy chẳng vừa, tội làm cho tiếng nước nhà hóa phải sai lầm vô nghĩa-lý.

Nói tóm lại thời bất cứ việc gì, đã có ngòi viết can vào, tất phải nên phòng bị mà chẳng nên khinh-rẻ, vì chung đứng trên quả đất, đã không làm ích cho xã-hội thì vẫn là người có tội với xã-hội rồi, huống nữa là còn quá thờ-ơ, dụng ngòi viết sai đường, dắt người vào nơi mờ-ám. Tôi nói rằng : quá thờ-ơ là vẫn biết mọi người không ai nỡ muốn lưu hại cho xã-hội, chính vì sơ-sót hoặc bơ-thờ mà lầm lỡ đó thôi.

Sự quan-hệ của ngòi viết kể có thiên hình vạn trạng, không thể sao nói hết, song đây chỉ biên sơ về các lỗi có hại chung cho xã-hội, chỉ như sự quan-hệ cho cá-nhân, thời tưởng bất tất phải bàn, mà chán tai người đọc.

(A. H. B.) T. Q. Tiền.

HÀI ĐÀM

Trứng muối

Một ông nhà quê đặc, ra chơi tỉnh-thành ăn cơm thết, có đĩa trứng muối. Ông lấy làm lạ, liền hỏi : Sao trứng nhà quê không mặn mà trứng ở tỉnh-thành lại mặn thế này ? Chủ-nhân trỏ con vịt ướp treo gần đấy mà đáp rằng : Thưa ngài, thứ trứng này là bởi giống vịt ướp này đẻ ra, cho nên nó có chất mặn.

T. N,

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Quyết chí lập thân

Một đêm kia, giời mưa lác đác, gió thổi ào ào, một mình nằm trằn trọc suốt canh thâu không sao yên giấc. Trí đang vơ vẩn, sực nhớ đến cậu X. cùng tôi khi trước một trường mà nay đã ra kẻ nam người bắc.

Số là cậu X. khi xưa là học sinh ở trường Y. Song thân sớm đã mất một ông thân sinh đã lánh nơi trần-tục, còn bà thân mẫu ở lại, giữ một lòng trinh tiết, thờ chồng, nuôi con, sớm khuya coi sóc việc gia đình.

Đã cho vào bậc bố kinh,
Đạo tòng phu lấy chữ trinh làm đầu.

Ngày qua tháng lại, thấm thoắt thoi đưa, cậu tuổi đã ngót đôi mươi bà mẹ buôn bán siêng năng, vốn liếng đã khá to, còn lo bề gia thất cho cậu là xong.

Bà liền gọi cậu mà bảo rằng : « con ơi ! chẳng may cha con sớm cưỡi hạc chầu giời, bỏ lại mẹ góa nhờ trời tổ trong gia đình cũng sung túc ; còn con nên gắng công đèn sách, một mai lập chữ công danh, dầu cha con mất, cũng ngậm cười nơi chín suối. Mẹ xem thấy con gái ông Z tính nết hiền lành, buôn bán đảm đang, muốn hỏi cho con, chẳng hay con nghĩ sao ? Cậu nể lòng mẹ liền thưa rằng : « Thưa mẹ đã dạy, con đâu dám cưỡng lời »

Từ hôm cậu thấy thân mẫu bàn việc nhân duyên cho mình, tuy ngoài mặt nể lòng mẹ, nhưng trong lòng áy náy lúc nào cũng mặt ủ mày chau mà nghĩ thầm rằng : « người ta thường nói ; « làm tài giai phải lập công danh » chứ như ta, cái bằng tiểu học cũng chưa có, lại toan mơ tưởng về đường thê tử làm chi cho phiền.

Thấm thoắt hạ qua thu tới, bà thân mẫu lại nhắc đến việc cầu hôn. Cậu lần này không thể từ chối được, bất đắc dĩ phải tuân lời. Đám cưới cậu X. cùng cô Ô rất là linh đình.

Từ đấy cậu lại càng sôi kinh nấu sử, không say đắm tình chăn chiếu mà trễ nải việc học hành.

Kỳ thi tốt-nghiệp chẳng bao lâu lại đến. Cậu ra ứng tuyển Trách Hóa-công hẫm kẻ anh tài ! ! Cậu lại hỏng thi lần nữa Chán nản học hành, một ngày một ưu phiền, buồn bã.

Một đêm khuya thanh vắng, cậu lững thững ra sân hóng mát, tay tựa vào cây lan, tay chống lên trán, một mình dưới bóng giăng tàn than thở : « Ta chẳng biết tiền oan nghiệp chướng chi chi mà trời đày đọa ta thi cử long đong làm vậy ; hay là sông có khúc, người có lúc đó chăng. Nếu vậy thì ta yên lòng mà đợi vận Ô ! nhưng cứ ngồi mà đợi mãi hay sao ? Âu là ta tìm đường mà lập công danh đã đành được cơm ăn áo mặc sẵn sàng nhờ mẹ, nhưng nếu thế sao gọi là giai. À ta có biết anh F. ở Saigon đang làm phán sự. Hôm nọ có viết thư mời ta vào chơi và có bảo ta trong ấy cũng dễ tìm việc làm. Thôi phen này ta quyết chí vào đấy.

Trước còn áy náy sau nhất định mai đi. Ôi ! còn đêm nay nữa, mai đã một mình nước thẳm non xa, mẹ con sa nhau, vợ chồng cách biệt.

Mợ Ô. đêm đã khuya, chưa thấy chồng vào nghỉ, sẽ dậy lẻn ra sân đứng núp nghe hiểu sự tình, bèn rón rén gót sen ra thỏ thẻ rằng : Thưa cậu, đêm đã khuya, mời cậu vào đi nghỉ. Chẳng hay cậu có việc gì, em xem ra âu sầu làm vậy ? Cậu X. nói lảng ra việc khác, nhưng liệu chừng không xuôi, liền thủ thực đầu đuôi cho vợ nghe.

Ngày mai là ngày tôi đi, mợ ạ, một ngày cũng là nghĩa phu thê, huống đã nửa năm giời nay, mợ có nghĩ đến đạo vợ nghĩa chồng thì sau khi tôi đi rồi, mợ nên vì tôi mà phụng dưỡng mẹ già cho tử tế, chớ bắt chước kẻ quàng xiên mà mẹ nói một con cãi mười, thì không nên, thôi mợ đi nghỉ đi, để tôi hóng mát một lát nữa rồi tôi vào. Mợ giọt châu lã chã, lủi thủi vào màn nằm. Còn cậu X. một mình, một bóng mà than thân trách phận.

Một mình âm ỷ canh chầy,
Đĩa dầu vơi nước mắt đầy năm canh.

Than khóc một hồi lâu, cậu nghĩ tới phụ thân khuất sớm công ơn chưa chút báo đền mà hắt vắng cha có thân tình cho con chăng ? Con bất hiếu đã cướp công cha mẹ mười tám năm trời nay. Ôi cha ôi, hồn cha có khôn thiêng thì cha phù hộ cho mẹ con buôn may bán đắt, hưởng thọ lâu dài, còn con, cha có thương tới, xin cha cho con đi được hai chữ bình an.

Nghĩ đến mẹ mình nuôi cho mình ăn học, mong cho mình có vợ có con, nay đã thành thân rồi mà mình lại bỏ đi, liền nức nở lên rằng : « Mẹ ơi ! nói đến đấy cậu liền quì xuống đất trông về phòng mẹ đang ngủ mà rằng : « Ôi mẹ ôi ! mẹ an nghỉ ở nhà xin mẹ chớ tưởng đến thằng con bất hiếu này nữa, con cam chịu lỗi để mẹ già ở lại mà bước chân đi.

Cậu X. thốc rứt lời lại trông về chỗ vợ nằm mà lẩm bẩm : « Em ơi, xin em ở lại mà phụng dưỡng lấy mẹ già cho anh, chớ có trách anh phụ nghĩa. Mai anh bước chân đi, trời mà có thương tới, lập nên công cán chi chi, lúc ấy đôi ta lại đoàn-viên, em ơi. Em ở lại.

Khóc than đến tang tảng sáng, cậu sắm sửa đâu vào đấy rồi cùng vợ từ biệt rất là thảm thiết.

. . . .

Từ khi cậu X. đi, bà mẹ thương con một mình đất khách quê người, nên ốm đau gần thành bệnh. May thay ! nhờ có dâu hiền, đêm ngày khuyên giải, thuốc thang cơm cháo bệnh cũng đỡ ít nhiều.

Khen thay phận gái một mình
Đêm ngày coi sóc gia-đình một thân.

Cậu X. vào đến Saigon hỏi ngay được chỗ ở cậu F. Anh em vui mừng kể sao cho xiết, cùng nhau cách trở năm sáu năm giời nay lại họp mặt, nương náu ở đấy đôi ba tháng, cậu thi đỗ được làm cùng cậu F. một sở, công việc siêng năng, quan trên yêu mến, người dưới yêu vì, thấm thoắt bảy năm tròn, cậu lên đến chức tham-biện.

Làm giai như thế mới nên giai,
Quyết chí lập thân thế mới tài.

Khi nhớ mẹ, lúc tưởng nhà, cậu X. bèn xin đổi về tỉnh mình. Lúc bước xuống tàu, cậu X. rất ân cần cảm tạ cậu F. rồi cầm tay bạn nước mắt vòng quanh, ngập ngừng mà rằng : « Đã bảy năm một nhà sum họp, khi ăn lúc nằm, nay em phải về, xin anh ở lại, mong sao lại có ngày hội ngộ. Người xa, nhưng dạ không xa.

Bây giờ kẻ ngược người xuôi,
Biết bao giờ lại nối lời nước non.

Tàu đến tỉnh Haiphong, cậu lên xe hỏa về thẳng Hanoi.

Thật là một nhà vui vẻ, mẹ thấy mặt con, vợ thấy mặt chồng, vui này tả ra khôn xiết.

Mừng nay sum họp một nhà,
Từng cay đắng lại mặn mà hơn xưa.

Khen thay ! một nhà mẹ thảo dâu hiền, con hiếu, ai xem đến cũng một bài làm gương.

Hoàng đình-Phụng.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Avril này, giá bạc ở kho Nhà-nước định

Tin tàu. — Ngày hôm nay 22 Avril hồi 11 giờ sáng tàu Angkor khởi hành ở Saigon đi Bắc-kỳ Trung hoa và Nhật-bản.

Quan quyền Toàn-quyền Baudoin. — Ngày hôm qua, quan Baudoin, Khâm-sứ Cao-mên, quyền chức Toàn-quyền Đông-pháp đã bàn-giao công việc cho M. L'Helgoual'ch, quyền chức Khâm-sứ Cao-mên thay ngài. Buổi chiều hôm qua, ngài dự tiệc của quốc vương Cao-mên khoản đãi ngài trong cung nhà vua. Ngày hôm nay thì ngài đi kinh-lược với quan L'Helgoual'ch những hạt thuộc về Cao-mên bị tổn hại về cơn gió bão mới rồi. Ngài định đến ngày chủ-nhật này thì đi ô-tô đến Saigon. Ngài sẽ lưu lại Saigon tám ngày, rồi mới đi ra Bắc-kỳ. Khi ra Bắc, ngài sẽ đi đường bộ, và ngài dừng chân lại Huế yết-kiến Hoàng-thượng.

Quan Thống-sứ đi Đồ-sơn. — Sáng hôm nay, quan Thống-sứ đi Đồ-sơn. Độ thứ hai này ngài sẽ về.

Quan Thống-sứ đi kinh-lược. — Đến tuần lễ sau, quan Thống-sứ Bắc-kỳ Monguillot đại-nhân, sẽ đi kinh-lược tỉnh-lị Sơn-tây.

Cuộc kiểm điểm dân số — Cuộc kiểm điểm dân số ở Đông-pháp trong năm 1921 hiện nay đã xong. Dân số các xứ như sau này :

Nam-kỳ	3.795.613	người
Bắc kỳ	6.850.453	—
Trung-kỳ và Lang-biên	4.933.426	—
Cao-miên	2.402.585	—
Ai-lao	818.753	—
Quảng-châu loan	182.371	—
Tổng cộng.	18.983.203	người

Các ngài cần dùng lư, đỉnh, phỗng, hạc bằng đồng ; xin chiếu-cố lại Fonderie Tonkinoise Hoàng-xuân-Lan số 39, Phố hàng Quạt, Hanoi. Đây chế tạo kiểu mới, giá tính phải chăng. 3146

Bảo-tồn phong-cảnh hồ Hoàn-kiếm. — Hiện nay Hội-đồng bảo-tồn phong-cảnh đương lưu tâm về việc bảo tồn lấy phong-cảnh cũ của hồ Hoàn-kiếm ở thành-phố Hà-nội ta.

Ai cũng biết cảnh hồ Hoàn-kiếm thật là một cảnh rất đẹp ở chốn Thăng-long cố-đô này ; làn nước xanh xanh, bốn mùa trong vắt ; chung quanh cây cối um tùm ; mỗi năm về mùa hạ, dưới hồ có hoa sen nở, hương bay ngào ngạt ; giữa hồ lại nổi lên một cái gò, trên gò có một tòa cổ miếu, ấy là đền Ngọc-sơn, có cầu Thê-húc bắc qua hồ ra tới tháp bút kình-thiên v v.

Nói về phong cảnh thì đây thật là một chốn bồng-lai ở giữa nơi trần-tục, mà nói về cổ-tích thì đây chính lại là nơi rất nên ghi nhớ trong lịch-sử của con nhà Việt-Nam ta.

Hiện nay Hội đồng bảo tồn phong cảnh đương lưu tâm về việc bảo tồn lấy phong-cảnh ở nơi đó cho được giữ hệt dấu cũ như xưa, nghĩa là giữ sao cho nơi cổ-tích này người ta không đem pha những cái cảnh tối kim trơ trẽn vào nữa. Ấy thật là một điều đáng nên mừng thay !

Cuộc chợ phiên giúp xã Hauviné. — Chiều hôm nay, thứ hai, quan Đốc-lý đã họp hội-đồng tổ-chức cuộc chợ phiên giúp xã Hauviné, để chỉ-chuẩn chương-trình về cuộc chợ phiên ấy và xét xem chỗ họp chợ ở rạp hát Tây nên thu xếp thế nào.

Hội đồng Đề-hình. — Hội-đồng Đề-hình xét về việc Lạng-sơn đã xong cả rồi. Công việc xét xử thế nào có lẽ đến tuần lễ sau sẽ biết.

Tòa án Đại-hình. — Đến ngày 29 Mai này thì tòa án Đại-hình Hanoi sẽ bắt đầu mở về khóa thứ hai năm 1922

Quan Nizet sung chức chánh tòa, quan Préau và quan Guiselin sung chức phụ thẩm.

Ngạch các quan cai-trị. — M. About (Michel-Edmond) quan cai-trị hạng ba, tòng sự tại phủ Thống-sứ Bắc-kỳ nay bổ đi công-sứ Quảng-yên thay quan cai-trị hạng nhất Cullieret công-sứ tỉnh ấy về nghỉ.

Ai tín. — M. René Boucherie là đại lý của công-ty Poinsard et Veyret vừa tạ thế tại Paris ngày 17 Avril Năm nay ông hưởng thọ 48 tuổi

Bản quán có lời viếng ông và chia buồn với quí quyến cùng quí công-ty.

Cái hè sồng sộc nó thì đến nơi. — Thấm thoắt, chỉ còn ba hôm nữa là đã tới mồng một tháng tư, nghĩa là tới ngày đầu mùa hè nắng bức.

Từ độ tháng giêng, tháng hai tới nay, tuy đã có đôi ba ngày nắng bức dữ dội, hình như cái hè nó đã ra giáo-đầu để dọa ta về sự nồng-nắng năm nay ; song ngày xuân vẫn phơi phới, gió xuân vẫn la-đà, cho nên trừ mấy hôm nắng bức ấy ra, thì suốt từ mồng một tết cho tới ngày này, bà con ta vẫn cứ tha hồ mà cùng với ngày xuân vui tết mãi.

Bây giờ đã tới buổi sắp vào hè, vậy cho được vào hè mà không phải ngại hè, thì chi bằng ngay từ bây giờ, ta nên nhủ nhau đem sự vệ sinh mùa hè mà đề-phòng trước, kẻo cái hè sồng sộc thì tới nơi.

CÁC NGÀI có phiếu QUỐC-TRÁI, hạng vô danh, bất cứ năm nào. Nên đem đến nhà M. Lê-đình-Cảnh, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier), TÍNH GIÁ RẤT CAO. 3232

Ngạch Công-chính. — M. Phan-hoàng-Huyên, học-sinh trường Lục-lộ, đã thi trúng kỳ thi ra, được điểm số là 10, 33, nay mông bổ bội-họa hạng ba, theo như nghị-định ngày 11 Septembre 1919.

Ngạch ký-lục — M. Ng-huy-Các, ký-lục thực thụ, hết hạn nghỉ, nay bổ đi tòng sự tại hạt quan binh thứ ba, thay M. Ngô vi-Khôi.

Thêm hạn nghỉ. — M. Hoàng-thụy-Chi, Án-sát hạng nhì, hết hạn nghỉ 3 tháng trước, nay lại được thêm hạn nghỉ 6 tháng nữa, kể từ ngày 1er Mai trở đi.

Mông thưởng bội-tinh. — MM. Hứa viết-Can và Ng-văn-Hợp đều mông đặc-cách thưởng mỗi người một cái danh-dự bội tinh bạc hạng nhì.

Mông thưởng về việc quốc trái. — M. Đinh-văn-Thuận, vì đã có công trong việc quốc-trái, nên mông thưởng hàm tâm việc điển bạ (8 2)

Thi-sĩ xuất đả nhau. — Hồi 8 giờ tối hôm qua có hai ông thi sĩ ngồi trong một hiệu cao lâu kia, vừa uống rượu vừa bàn về cuộc thi thơ của cô Ngô thị-Quyên. Ông nọ đọc cho ông kia nghe, nhưng hai ông đều tự-đắc là thơ mình quyết treo giải nhất, mà chê thơ của ông kia. Ông này bảo : « *Thơ anh là thơ trẻ con, thằng cháu cả nhà tôi, thơ nó còn có câu nghe được* ». Ông kia bảo : « *Còn thơ của anh, thì tôi tưởng văn đàn bà cũng không đến nỗi non như thế.* » Bấy giờ hai ông đã hơi ngà-ngà say, chỉ vì tức khí nhau về thơ văn mà xuýt nữa thành ra đánh

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Nº 11

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HÀ

... Bác lái dối lại cho con gìn giữ lấy cái bí-thuật trong nghề làm miến, cải tên Pháp, lấy một người vợ Pháp, và chờ cho việc nội-trị trong nước đã yên mà gọi người thợ rèn bên cạnh làm cho một cái biển rõ đẹp, trên vẽ hai bức chân-dung bà hoàng-hậu và đề mấy chữ *Tiệm Mê-đi-xích* làm ghi. Bác lái dối lại xong, chỉ kịp trỏ cho con cái lò sưởi, dưới mặt lò có chôn nghìn đồng tiền vàng mười quan, thế rồi tắt nghỉ.

Cô-bô-li con nén lòng thương xót cha, hưởng lấy tiền nọ mà vâng lời cha dối lại. Trước hết chàng ta làm cho khách vào hàng đọc tên mình ngày một thêm nhạt bớt chữ *i* hậu. Tiếng *Cô bôn* nghe cũng êm tai, khách ra vào đến sau gọi như thế cả, mà tiếng *Cô-bôn* thật là một tiếng Pháp đặc rồ. Về sau *Cô-bôn* lấy vợ chàng ta mê một cô con gái người Pháp, cha mẹ cô thấy cái bên dưới lò sưởi thì cũng thuận cho, tiền trang-niêm lại không mất mấy.

Hai điều ấy đã làm xong, *Cô-bôn* mới đi tìm người thợ vẽ về tô bức biển. Người ấy là một người *Ý-đại-lợi* đã già, vào hàng với những tay *Ra-phần* và *Ca-rát* tiên-sinh, nhưng biếm vì không gặp vận. Lão tự xưng là theo phái *Vê-ni*, hẳn là vì thích tô mùi sặc sỡ. Những bức họa của tiên-sinh xa coi đã ngứa mắt, các nhà trưởng-giả ghét lắm, không mua cho tiên-sinh lấy một bức tranh con ; nên tiên-sinh cũng chán không buồn vẽ nữa. Tiên sinh hay khoe rằng có sơn một gian nhà tắm cho *An-cư* Thống-chế phu-nhân, và cứ phàn nàn vì gian nhà tắm ấy trong thời quan Thống chế thất lộc đã bị thiêu hủy mất.

Cô-bô-li vốn người đồng xứ nên rất rộng bụng với *Bích-ti-nô* tiên sinh. Đó là tên nhà họa-công. Có lẽ vì bác lái xưa đã được thấy gian nhà tắm. Nhưng cứ biết *Cô-bô-li* có bụng mến yêu *Bích-ti-nô* tiên-sinh, coi như chỗ cố tri, đem về nuôi nấng ở nhà. *Bích-ti-nô* thụ ân ấy, được ăn miễn no, nên mới đem truyền bá cái tiếng hay của món ăn quốc-hóa ấy. Thời *Cô-bô-li* còn sống, tiên-sinh đã dùng ba tấc lưỡi mà quảng cáo cho thứ miến ấy rất nhiều. Một tuổi một già, tiên-sinh lại ở với con như với bố, dần dần thành ra một thứ quản-gia ; tiên-sinh người ngay thẳng, lãnh đạm có tiếng, lại còn hàng nghìn nết hay khác nữa chẳng cần phải kể làm gì ; vì thế tiên-sinh được cố thủ trong nhà đó, lại được quyền cai quản hết kẻ đầy ngươi tớ. Và lại chính miệng lão nếm miến cho được nguyên vị như xưa ; và nói cho phải, lão không thêm một hạt hồ-tiêu, hoặc bớt đi một miếng bánh sữa bao giờ.

Đến ngày lão được *Cô-bôn* đem chuyện kia mà kể với mình và bàn việc vẽ bức biển treo, thì lão mừng khôn xiết kể. Lão vào lục lạo trong một cái hộp cũ, lấy ra những bút vẽ chuột đã xơi mất ít nhiều, những thuốc tô đã gần khô ráo, dầu gai đựng trong một cái trai, một miếng ván thuốc, trong những lúc nhiệt thành, nhà danh-họa vẫn nói là của *Bông-di-nô* tiên-sinh, *thánh-họa* thuở xưa. *Bích-ti-nô* tiên-sinh lại được quay về nghệ cũ thì vui lòng hả dạ mà lớn lên đôi chút nữa. Tiên-sinh bắt chước như *Ra-phần* tiên sinh, thay lối vẽ, theo như cách của *An-ban* tiên-sinh mà vẽ ra hai bà thánh chớ không phải hai bà Hoàng-hậu. Hai bà có tiếng ấy ở trên biển coi thật là đẹp mắt, *Bích-ti-nô* tiên sinh thay lối vẽ đã góp vào đó bao nhiêu hoa hồng hoa huệ đỏ lòm, hai bà lại có dáng điệu uốn-a uốn-éo như hai vị nữ thần mình cá vậy ; viên cảnh-sát được vào xem bức tranh ấy trong phòng *Cô-bôn*, phải nói ngay rằng hai bà ấy coi đẹp quá, mà dáng điệu lại có duyên mà sỗ sàng quá, không thể đem làm biển cho khách qua đường đi qua nom thấy được. Người ta lại nói với *Bích ti-nô* tiên-sinh rằng :

— Đức-ông thường ngự qua phố ta, Đức ông không lẽ nhìn được Lệnh-bà thân-mẫu của Đức ông ăn bận ít áo quá thế này, không khéo Đức-ông sẽ mời tiên-sinh vào ngục kín trong *Cô-thành*, vì ông Hoàng này không dễ tính đâu, tiên-sinh ạ. Vậy thì tiên-sinh hãy xóa ngay hai con yêu mình cá hay là câu chuyện cũ kia đi, không thì tôi cấm không cho treo biển đó. Đó là tôi vị nể tiên sinh. *Cô-bôn* tiên-sinh ạ, và cả *Bích-ti-nô* qui-đài đây nữa.

Người ta nói vậy, biết trả lời sao ? Đành phải tạ cái lòng tử-tế của viên cảnh-sát : *Cô-bôn* đã tạ ân ngay. Nhưng *Bích-ti-nô* tiên-sinh ra dáng buồn rầu ủ rũ. Tiên-sinh đã biết rồi có thể xảy ra được những sự gì. Viên cảnh-sát vừa đi khỏi thì *Cô-bôn* khoanh tay lại mà rằng :

— Thế nào, tiên-sinh, ta định thế nào đây ?

Bích-ti-nô tiên-sinh buồn rầu mà rằng :

— Đành rằng ta xóa câu chuyện cổ tích kia đi vậy. Đây tôi đã có than ngà cực tốt, chỉ một nét bút là xong. Đành rằng ta thay các bà Hoàng-hậu *Mê đi-xích* làm thánh-mẫu hay tiên-nga gì vậy, ấy còn là tùy ý chủ-ông.

Cô-bôn rằng :

— Không, thế thì không được như lời cha tôi dối lại. Cha tôi muốn...

Bích-ti-nô nói :

— Cụ nhà muốn để bức chân-dung.

— Ông tôi muốn để câu chuyện di-truyền.

Bích tiên-sinh mới cãi rằng :

— Xem một điều này đủ rõ cụ muốn có bức chân-dung : cụ truyền cho tôi phải vẽ cho thật hệt ; mà tôi vẽ đã hệt lắm rồi.

— Phải, nhưng nếu không hệt mà lại không có câu chuyện nọ thì còn ai nhận được ra. Đến như ngày nay, người hàng tỉnh ta đã quên dần hai bậc danh-nữ ấy, nếu không có mấy chữ : *Quán Mê-đi-xích*, thì còn ai nhận được ra *Ca-tơ-rin* hay là *Mari* Hoàng-hậu nữa ?

Bích tiên-sinh thất vọng vì tiên-sinh nghe như *Cô-bôn* nói cũng có điều phải thật :

— Thế còn hai bức ảnh của tôi ? Tôi không muốn mất công vô ích.

— Tôi lại không muốn để tiên-sinh phải vào tù, và tôi vào ngục tối.

Bích-ti-nô van rằng :

— Ta xóa chữ *Mê-đi xích* đi.

Cô bôn cứ khăng khăng một mực trả lời :

— Không . . . Tôi nghĩ ra một kế tuyệt diệu ! Cả bức chân-dung của tiên-sinh lẫn câu chuyện di-truyền của tôi ta cùng để được cả. *Mê-đi-xi* tiếng *Ý* có phải nghĩa là thầy thuốc, hay không ?

— Phải, số nhiều.

— Tiên-sinh sang nhà lò rèn thửa cho tôi bức biển khác, tiên-sinh vẽ vào đó cho tôi sáu ông thầy thuốc rồi lại cứ : *Quán Mê-đi-xích* mà đề, ta dùng chữ như thế chẳng dễ nghe lắm hay sao ?

— Sáu ông thầy thuốc ! Không thể được ! thế còn nghĩa-lý gì nữa !

Đó là việc của tiên-sinh, nhưng phải như thế mới được, tôi muốn như thế ; miến của tôi đã cháy rồi kia.

Lẽ ấy *Bích-ti-nô* tiên-sinh đành phải chịu nghe. Tiên-sinh lĩnh ý vẽ sáu ông thầy thuốc và đề cả câu chuyện cũ. Viên cảnh-sát ngợi khen mà cho phép.

(Còn nữa)

CÓ BÁN

1° Dầu vẹt đã lọc ít chất chưa để dùng bỏ vào các thứ máy. (Huile de Risin à faible d'acidité pour le graissage extérieur des machines).

2° Một cái Moteur à essence hiệu « Japy » 8 mã lực.

3° Một cái xe auto 5 chỗ ngồi, 12 mã lực hiệu « Chevrolet » chân đẹp, đèn thắp đều bằng điện, và đã có bảo-hiểm rồi, xin đoan rằng máy thực tốt mà dùng hết lít dầu về essence.

Giá bán thực rẻ, ai mua, xin lại hiệu ĐỨC-LONG, 90, phố Mã-mây, Hanoi. 2068

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đèn khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhàn rỗ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

ED. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã nhiều thuốc không phải dưỡng, hoặc là đã không chữa chết nào cả, này hỡi những người phải đau khi quán đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tâm. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả cháu đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không chữa đã được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu số bệnh ấy không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đến 05 cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, chứ không thất.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao nên đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy các viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 Paul Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều, trước khi ăn cơm, thì uống một thìa vạp, uống một lọ, thì tuổi khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00

Bỏ từ 1$90 đến 2$00 (tây theo giá bạc tho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Bỏ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. 24f.50

Bỏ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Bỏ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11f.40

Bỏ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếng một viên rồi nếng nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nếng rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì phải trong 36 giờ là khỏi.

Bảo-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

lộn nhau. Gần đây có một cụ đỗ già thấy vậy, với vàng ngăn cả đám đông mà rằng : « *Văn hành công-khí, xin cụ cứ nói* » Người kéo đến xem ngoài các đồng nghìn-nghịt, hỏi lâu mới tan. Ôi ! một chục bạc nhuận bút và bài cái khăn thêu của cô Ngô-thị Quyên, chưa biết có về tay hai ông thì-sĩ này hay không ?

Ngũ-sách lai cảo.

Việc mất trộm tại nhà giấy-thép. — Về việc một viên thanh-biện giấy thép, bị nghi là can vào việc lấy trộm một món tiền to của người ta gửi tại nhà giấy thép Hanoi, bị bắt giam độ trước, thì hồi 10 giờ sáng hôm qua đã xin nộp một món tiền ký-quỹ là ba nghìn bạc nên đã được tạm tha ra ngoài.

Giải vào tòa án. — Tên Ng văn-Hai tức Mão, tức Hai-con, 27 tuổi, ăn cắp các Jồ vật và quần áo, giá 25 đồng của người linh tập Lê-kim-Ngưu số 1679, thì sở Cẩm xét xong đã cho giải vào Tòa án.

Việc trộm 510 đồng. — Chiều theo tờ ấy thác của quan Dự-thẩm Hanoi, sở Cảnh-sát đã hỏi chứng hai người can phạm vào việc ăn cắp 510 đồng và đã xét về việc mồ tử-thi một đứa bé con chết hồ nghi là việc ám mạng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tại tòa Đốc-lý. — Chứng cuối tháng này quan Đốc-lý Dupuy sẽ lên Lạng-sơn để làm chủ Hội-đồng đề-hình ở đó và độ đến 28 hay 29 thì hội-đồng giải tán, quan Đốc-lý sẽ trở lại Haiphong mấy hôm ; rồi ngài lại lên dự Hội đồng đề-hình ở Cao-bằng đến hai mươi ngày. Trong khoảng đó thì ngài không thể đi lại về Haiphong luôn được, vì đường sá xa-xôi quá.

Chè đâu thổ ? — Hoàng-văn-Tuyên, thầy đem một tí chè, nghị là chè ăn cắp, nên đã bị bắt đem đến sở Cẩm để xét.

Giấy ăn cắp. — Mai-v-Hiên, phụm tội ăn cắp một đôi giầy ở tàu *Orénoque* và tội du dăng, nên đã bị giam cứu.

HÀ-ĐÔNG

Mở-mang công-nghệ. — Quan chánh Công-sứ và quan Tổng-đốc Hà đông mới cho phép ông Hàn Phạm-đình-Điêm được tự xuất gia-tư mở một cái xưởng dệt tại làng Khương-trung để thí-nghiệm nghề dệt mà dạy cho người nghèo trong làng biết thêm mối sinh lợi. Việc này quan Sứ rất lấy làm khen và ngài đã cho phép trong mấy năm đầu không phải nộp thuế. Bản quán thiết tưởng trong các làng cải-lương đều nên lưu-tâm về vấn-đề công-nghệ như thế thì cuộc cải-lương mới chóng được nên một cái kết quả mỹ-mãn vậy.

BẮC-NINH

Khuyến học hội — Tối hôm qua hội đã bình văn kỳ trước, cả thảy hơn 30 quyển. Khi đọc lên thì chỉ có hai quyển được giải thưởng.

1· Ông Lương-đình-Mậu, tổng-sự tỉnh Thái-bình và 2· ông Nguyễn-tự-Quán, ký lục tòa thượng-thẩm Hanoi. Ngoài ra cũng còn nhiều bài hay, nhưng tiếc rằng không được cả toàn thể.

Bài luận quốc-ngữ đăng sau đây được 17 điểm, còn một bài luận và hai bài thơ chữ nho, thì sẽ lục đăng vào *Nam-phong* tạp chí kỳ đến này :

Đầu văn kỳ mới là : 1· Nghĩ bài thơ đề đền đức Hùng-vương, lấy chữ vương, 2· Bàn về sự xem báo có ích (bài luận).

Hai bài này đến 15 Mai thì hết hạn nộp. 20 thì bình. Phong bì xin để cho ông Phùng-huy-Bích, chánh thư ký hội Khuyến học thu nhận. Còn các thể-lệ khác cũng y như kỳ trước đã đăng báo.

Khuyến-học hội lai cảo.

Kiến trúc Vinh-Đông-hà hỏa-xa luận

Lối giao thông là huyết mạch của dân một nước, đường xe lửa là lợi khí của sự giao thông. Lối giao thông có mở rộng thì huyết mạch mới chu-lưu ; đường xe lửa có thông đồng, thì giao thông mới liện lợi ; huyết mạch đã chu lưu, thì tinh thần ái hỏi đó ngày thêm cố kết ; giao thông đã tiện lợi thì sự buôn bán bởi đó ngày càng mở mang.

Nước ta ở về phía nam châu Á, bắc từ Lạng-sơn, nam đến Hà tiên, nội cao sông nhỏ, đất rộng rừng to, thiên thư phận định đã mấy nghìn năm nay, con tiên chấu rồng, dân tộc văn hiến, thổ nghi vật sản, ruộng đất phì nhiêu dân tộc đã đông, sản vật lại nhiều, thì sự giao thông lại càng cần phải mở mang lắm.

Cái vấn-đề mở mang các đường lối giao-thông trong nước ta ngày nay, là một vấn đề rất cần yếu, nhất là con đường đi thông đại lục tam-kỳ, vì đường giao thông không tiện lợi thì kẻ nam người bắc, nhân dân không hay giao tiếp với nhau, dẫn có tình thân ái, nhưng đường sá cách trở, cũng khó mà tiện lạc được. lối vận tải không tiện lợi, thì đường ngoài đường trong, hàng hóa khó thể lưu thông mau được dẫu có chẩn hưng thương giới, nhưng đường lối trở ngại, cũng khó thể phát đạt được.

Nay nhà-nước Bảo-hộ, hiểu các nhẽ lẽ, nên đã vì dân mà mở-mang các lối giao thông, nào là xe hỏa chạy các đường bộ, nào là tàu thủy chạy các ngành sông, mọi sự đã được dần dần phát đạt ; duy còn con đường xe lửa theo chiều dọc nước ta, còn mấy đoạn chưa nối liền, nên chi quan Toàn-quyền Long lập các công thải sáu triệu đồng để làm cho xong con đường xe lửa Vinh-Đông-hà thế chẳng là một cái rất hạnh phúc cho dân ba xứ nước ta lắm ru ?

Con đường xe lửa Vinh-Đông bề nào cũng thành ngày nào thì tinh thần ái của dân ta sẽ cố kết từ đấy, mà việc buôn bán của nước ta cũng sẽ từ đó mà tiến bộ gấp hơn ngày nay. Vì con đường xe lửa Vinh-Đông-hà làm xong, thì đường giao thông trên lục địa nước ta tiện lợi, dẫu muốn dặm cũng thể một nhà, được thuông đường giao tiếp với nhau, mối tình liên lạc chắc tự nhiên phát sinh ra một cách rất bền chặt, không cần phải lập hội nọ hội kia, bầy tiệc này, tiệc khác, mượn nhời văn chương cầm kích câu điền thuyết mện mà, mới gây nên được chút tình bắc nam thân ái, mà tình thân ái tự nhiên ràng buộc coi thể một nhà. Còn về phần thương giới thì trong quảng con đường này biết bao nhiêu là khoáng vật thổ sản, thực là một kho báu tăng của dân ta, tiếc thay bao đời nay, ta không biết khai thác để hưởng cái lợi thiên nhiên của tạo hóa riêng phú cho mình, cố để những nơi đất tốt đồng bằng thành nơi chăn chiên mông đã ít có bóng người thương mại qua lại ; nay nhờ có đường giao thông tiện lợi thì những nơi hoang nguyên không giá, kể mấy trăm dặm, chẳng bao lâu sẽ trở nên các thương-trường vui vẻ, những thóc gạo, tơ lụa, và các thứ lâm sản như gỗ lim, gỗ gụ và các thứ gỗ khác, của các thứ khoáng sản, cũng đều có đường vận tải đi các nơi để hưởng lợi quyền.

Nói tóm lại muốn kết mối tình liên lạc Nam Bắc ngày nay, không gì bằng nối liền con đường giao thông trong toàn quốc, như là con đường Vinh, Đông-hà, lấy cái dây sắt để ràng buộc mối cảm tình với nhau, muốn bạ kỳ buôn bán thông đồng phát đạt đề thương giới được thịnh vượng, cũng không gì bằng nối liền con đường xe lửa Vinh Đông-hà để cung cấp sản vật lẫn cho nhau, cùng hưởng lợi chung. Thế thì con đường xe lửa Vinh-Đông-hà thực là rất có bổ-ích cho nước ta, và rất quan hệ về đường tinh thần cũng thực đường thực nghiệp vậy.

Ng-tư-Quản, ký lục tòa Thượng-thẩm Hanoi

PHÚ-THỌ

Từ chức. — M. Phạm-ngọc-Phan, trợ giáo tại trường Sơ-đẳng yếu lược ở Ngọc tháp, tổng sự ở bạt Lâm-thao đã hơn mười năm, nay vì yếu một, nên đã xin quan chánh Đốc-học Bắc-kỳ cho từ chức kể từ ngày 3 Février 1922 trở đi.

LAO KAY (Phong-tho)

Cả một làng bỏ chết trôi. — Hôm 13 Avril vừa rồi, là ngày 17 tháng ba ta trời mưa gió dữ dội, nước lũ về nhiều, có một cái cầu bằng gỗ ở Phong-thọ bắc từ bên châu sang bên đồn qua sông Nam-luông bị nước làm đổ mất chịa ba hai phần. Hôm đó là ngày phiên chợ, sự đi lại rất là chậm chạp. Dân phu phải cải nhau chở thuyền sang ngang. Thuyền làm bằng một cây gỗ to, đi trông thành người không ngồi quen cũng sợ hãi. Mãi đến ngày 20 ta mới lại bắc lại được, song cũng không chắc gì được lâu, vì hễ nước lũ về to nữa thì lại trôi như bỡn. Mấy tháng nữa nước lớn luôn thì phải làm cầu treo bằng song và mây, đi lại dùng dinh như cái võng vậy.

Hôm nay được tin rằng ở Nam-cung và ở Bắc-tập, cách Phong-thọ chừng hơn 30 kilomètres, dân sự vỡi được nhiều xác người chết trôi lắm-cả dân bà trẻ con, trâu bò, ngựa, v v. Hỏi ra thì là cả một làng Nẻm-ổi ở bên Quảng-lang (tiếng Thổ gọi là Mường-là) bị nước lũ về to quá làm trôi cả.

Mường-là lớn hơn Phong-thọ, khi trước cũng của ta, nhưng đề mất đây nay bị Tàu chiếm mất, nên ở đây người Thổ còn ở nhiều lắm.

Đang đêm nước về to quá, không chạy đi đâu được, vì bốn bề có nước cả. Một làng non một trăm nóc nhà, hơn 240 người ở mà phải chốc ra một bãi trắng xóa.

Hiện ở Bắc-tàu và Ba-nam cũng vớt được hơn 30 cái thây, còn quần áo và vòng ở chưa tay

Ở đây là giống người Lừ tiếng nói hỏi hơi giống ở Phong-thọ.

Đã lâu đới lắm không khi nào nước to như thế, mà không biết bây giờ tự nhiên sao lại xảy ra một cái tai nạn to như vậy.

Cứ như tôi thì chắc là dân thổ ở vùng này làm nương và trồng ngô ở sườn núi có thói quen hay đốt rừng. Lắm khi cháy hàng mấy ngày không tắt.

Cứ tối đến đứng nom về phía núi thì bình như một giây đèn điện vậy. Thì là rừng cháy — có khi cả đêm vẫn còn thấy lửa.

Lâm lúc đang đi đường cũng gặp lửa cháy như thế, có tranh nỗ rầm rầm làm cho ngựa sợ phải lồng lên, rất là nguy hiểm cho những kẻ mới biết đi ngựa.

Các quan trên đã nhiều lần răn bảo, song dân sự chẳng chịu nghe, nên mới xảy ra lắm tai nạn như thế.

Ở Phong-thọ đây, năm 1917 đã một lần nước to như vậy. Mà ở đây phát chốc nước về không biết trước mà chạy được. Bởi vậy năm ấy trôi mất cả chợ, cầu bằng vàn và mấy hiệu bán hàng to.

PHÚ-LÝ

Xử tử. — Sáng hôm 20 Avril đã xử tử tên Ng-văn-Được tức Ba lập-lợ tại trước cửa nhà pha Phủ lý bằng máy chém. Trước khi ấy, hồi gần 5 giờ, các quan ở Nam-định và Hanoi, có vào trong ngục để tuyên án cho tội-nhân biết, một viên Lục-sự tòa án Nam-định đọc án, đúng 6 giờ thì dẫn tù ra xử quyết, không có xảy ra sự gì khác cả. Trước Pháp-trường phía cửa ngục thì các quan Tây đứng, quan Nam thì chỉ có minh quan Án Hà-nam Trần-lân Bình, còn xung quanh, đội linh Hà-nam bồng súng đứng vậy vòng, các người đến xem, đông gần chật cả bãi có chỗ ấy, có đến nghìn người. Nguyên tên này phạm về tội ăn cướp và giết người, tờ báo ra ngày 10 Juin 1921 trong mục Đại-hình, Bản báo đã có đăng rõ

Ô-tô chạm cột giây thép. — Hồi 5 giờ chiều hôm 18 Avril, có một chiếc xe ô-tô từ Nam-định về, trong xe có một người đàm, người tây và người tai-xế, chẳng đề đến kilomètre thứ 57 thì xe chạm phải cột giây thép bên đường, xe cũng hư hỏng qua loa, mà cột giây thép thì oằn gẫy, may sao người trong xe không ai bị thương nặng. Còn cột giây thép thì sở Điện-báo đã cho người về Hanoi ngay chuyến tàu tối hôm ấy, để chữa lại rồi.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-NGÃI

Quan Tuần-vũ mới đến. — Từ khi cụ Thượng Đặng xin phép ra Huế dưỡng bệnh, rồi ngài bị thất lộc đến giờ, thời việc quan trong tỉnh đều giao cho quan Án quyền-chưởng, nay có quan Nguyễn-đình Hiển ở Quảng-nam, bổ về làm tuần-vũ bản tỉnh, lúc ngài mới đến, bá quan văn võ đều ra chực rước tại bến đò Trà-khúc, coi rất trọng thể.

Danh-dự hội-tinh. — Ông Mai-văn-Chế, phán sự hạng nhứt tại tòa Công-chánh bản tỉnh, mới được thưởng nhị hạng danh-dự nghị-viên tỉnh hội đã được 15 năm, việc quan cần cán, tâm tình thanh liêm, quan trên rất tin dùng, bạn đồng liêm đều mến trọng, nay được mộng thưởng, rất xứng đáng công lao. Kỳ công-thải năm nì, ông có mua 11 phiếu, nghe đâu quan trên có tư xin cho phẩm hàm.

Cũng vì cờ bạc. — Mới rồi đây, ở ngoài phố Cửa-tây có một đám đánh lộn, lính phòng-thành bắt về, ai thấy cũng đều cười rộ. Nguyên hai tên đánh lộn nầy, là anh vợ và em rể. Hai tên ấy lối nay theo nghề cờ bạc sanh nhai, lúc có hay gian giúp lẫn

(Xem trang thứ tư).

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thu thì ngủ đăng Bắc đầu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai cập Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt nở các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại HƯỜNG GIA-LONG, 22.

KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần

3015.

寶 NAM-BẢO 南

16, Phố hàng Đào, Hanoi

Bán-hiệu làm đồ vàng bạc cả các kiểu, trông rất nhã-nhặn, hợp thời-nghi.

In vàng hiệu «Vinh-khánh-Long-ấn giấy đạo thỉnh-ngã. kim tiền và kim-khánh (kiểu Kinh và kiểu Bắc.)

In các thứ mặt-đồ thực đề làm nhẫn.

ae giờ cũng làm vàng đúng tuổi, đồng cân và dùng toàn bạc nén.

cân bắn chắc-chắn, cắt lấy sự tin-cẩn làm gốc.

ae giờ cũng có nhiều tay thợ thực giỏi để làm hàng bán cho qui-khách muốn đặt tối riêng.

Bản-hiệu mới có lịch 1922 ở Pháp gửi sang để tặng các qui-khách đến mua hàng.

2042

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY MÓT SỐ 245

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kẻ được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhé-nước.

Hàng tốt, giá công hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đàng, xin mời chiếu cố.

1945 HẬU-THỊNH Mạnh chủ)

NHÀ ĐÈ HÀNG-ĐỒNG

70, Phố Hàng Đồng, Hanoi

Nhà Đè quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tôn, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lọt lòng, nệm, chai nước nóng, cải, và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có bà bà Sagesfemmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đề vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10$00

Mỗi bà một buồng, 15 ngày. 15.00

Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

8557

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Kính đạt

Thưa các ngài cổ-đông trong Ích-hữu-thư-xã

Đúng 2 giờ ngày chủ-nhật 30 Avril 1922 này tức là ngày mồng bốn tháng tư Annam tạ, mời các ngài cổ cổ đông trong hội Ích-hữu-thư xã đến đến nhà Hội-quán ở số 48, phố Mã-vỹ (Rue des Cheveaux Hanoi họp Đại-hội-đồng bất thường để quyết định mấy việc như sau này :

1° Chuẩn-y cho ông Nguyễn-huy-Hợi từ chức chủ-nhiệm Hội kể từ ngày 1er Mai 1922 mà đi, vì không đủ sức khỏe làm việc Hội, có giấy xin cáo với Hội-đồng kiểm-xoát.

2° Xét chọn một ông cổ đông to nhất trong Hội cử thay chức ông Nguyễn-huy Hợi.

Kỳ đại-hội-đồng này yêu quan hệ, xin làm thế nào các ngài cổ đông đến đông đủ cho. Kẻo không về dự được, xin nhớ gửi giấy giao-quyền về cho.

Hanoi, le 2e Avril 1922

Ích-hữu-thư-xã

Hội-đồng kiểm-xoát

ÍCH-HỮU-THƯ-XÃ chủ-tọa.

3246

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Ông Nguyễn-văn-Giáp thời không làm tư quan trong-sự Sicard ở hàng Cỏ nữa bây giờ làm thư-ký nở quan trạng-sư Gueyffier và Bellefond, hàng Giò, số 27, Boulevard Gia-long). Xin các qui-hữu cứ gửi thư từ gì, xin cứ gửi về 27 Boulevard Gia-long hay là nhà ở pas hàng Ao, số 25, (Rue des Médicaments).

3244 *Kính cáo.*

CÁC CUỘC ĐI XEM

探 SĂN-NHIÊN 禁

Tối thứ bảy :

LONG HỔ TRANH CẦU

Tích hát này nói về một nhà gặp phải thời loạn ; vợ lạc. con đi mất, tưởng mình không còn trông mong nỗi gì, thế mà về sau lại gặp vợ gặp con, quyền cao tước cả, thật là một nhà có phúc. — Tối hôm nay có một vai vú ra em, khuyên em, bằng bài hát ru mới ; có vai thầy tướng đoán chiết-tự thực tài ; lác Long Hổ tranh cầu thực vui. — Tích hát này vui trò từ đầu đến cuối, các ngài đến xem sớm cho.

Ngày chủ-nhật :

Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật :

LÂM-ANH-NGA SÁT TẦU

Tích hát này chắc phần nhiều các qui-khách đã xem qua, nhân vì bản-hội có một vai đào đánh võ Tàu, đánh toàn đồ thật, thật nhanh thật khéo, nên bản-hội mới đám đăng diễn lịch hát này. — Các ngài đến xem thì mới biết công cho bản-hội chịu luyện tập bạn hát, để ra trò cho được vừa ý các ngài.

Tối thứ hai :

NGỖA - BỒN ĐỐI TỤNG

Tích hát này nói về những kẻ lấy của giết người, tham vàng bỏ ngãi, nhưng về sau oan hồn hồn hiện, khi đến tại quan đều bị xử tử cả. Tối hôm nay có vai có đồng gọi hồn, vai Tô-hữu khói hài cái chậu kêu oan, song tự nhiên bay đi, thật dị kỳ, lác tiên hoàn sinh cho những người chết oan, thật khéo, thật vui trò.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bốn chớp 8 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

MỘT CHUYỆN CAO-THĂNG ĐỊCH-ĐẢNG

Hài-kịch độ 3 hồi

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BẢY

CHANG SERPENTIN HỒN NHẬP CUNG-VI

Đại hài-kịch dài 2 hồi

Có Marcel LEVESQUE đóng vai chính

Cười vỡ bụng

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

86 giây nói 323

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yến ngựa đủ xe.

Nay cáo-bạch

Quản-lý, H. Tạ-duy-Hiền

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

nhau, toa tạp gian đảo đi đánh công cò, gặp may chia nhau mà chi độ, song cái nghề đánh gian thời bị thua trường nên nhiều sòng thâm vốn, thành ra thiếu lẫn với nhau, lại rủi vì 1 gặp sòng còn khăn khiu nhau mãi. Một hôm em rể nghe có sòng bạc trong mình có ít đồng, mà thấy anh vợ không có chữ nào, dẫu có rủ đi cũng vô ích, nên bôn ba đi tới, mong chẩy hóa ít nhiều, không ngờ tên kia bày được, lập tức chạy theo, kéo lại đòi nợ bởi vì giận không rủ đi, nên chỉ sanh chuyện, còn tên nọ không chịu trả, van chối không tiền, rồi cùng nhau trách móc; vì thế nên ban đầu còn tình nghĩa anh em, một lúc giận lên, coi như cừu oán, ôm nhau vật xuống, đánh đá đùng đùng, tên kia bị thương nhiều nên nằm la tiếp cứu, vừa lính tuần đi tới bắt dẫn về sở Phòng-thành, ông Cẩm thấy việc lôi thôi, tức thì đem tên kia vô nhà-thương và giam tên nọ lại.



CÁO-BẠCH

Hiệu tôi nhận làm và có bán các đồ vàng, sa cùng đồ mạ vàng mạ bạc, các thứ chạm trổ hoa, cho thuê đồ nữ trang.

Bán các thứ:

Đồ dùng về xe đạp, xe điện, và xe tay cùng các thứ quả cầu «Foot ball», v. v.

Lại có bán các thứ nước hoa thật tốt, các thứ đèn thắp đất, đèn điện, đèn essence và nhiều thứ hàng khác nữa.

Quí-khách chiếu-cố xin mời đến hiệu tôi Mỹ-Ký, số nhà 22, phố Cửa Đông, tỉnh Nam-định. 3237

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONNEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong,

và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Đồ chạm, đồ sơn, kiểu mẫu sành,
Muốn mua xin đến hiệu An-bình.
Bồn tư, nhà tại hàng Bông nọ,
Mừng nước ta nay kỹ-nghệ tinh.

潘興成

PHAN-HƯNG-THÀNH

26, Rue des Cantonnais, Hanoi

Bán buôn và bán lẻ đủ các thứ to lụa, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta hàng Saigon, vân vân.

Hàng tốt mà tính rất giá hơn các hiệu khác.

Quí-khách ở xa muốn mua hàng gì xin viết giấy về bản-hiệu sẽ gởi ngay đi contre-remboursement. Bản-hiệu có cả thợ may rất khéo, quí khách có muốn may luôn tại hiệu cho tiện thì xin đo kích thước gởi về và xin đặt trước cho bản-hiệu chia tư một phần tiền; còn thiếu bao nhiêu sẽ gửi đi lấy sau, may cắt cẩn-thận và rất lẹ chóng vì có nhiều thợ giỏi. 2540

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi da đi mùa bức. Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thơ cho hiệu *CỰ-LONG, 61, Rue des Paniers, Hanoi.* 2022

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arôme des Fellahs dùng để ướp thuốc-lá, thuốc-điếu, và xì-gà.

Lại có bán đủ các thứ như sau này: nước gội-đầu, cà-rem, phấn, xà-phòng thơm, vân vân.

Bán tại hiệu VŨ-QUANG-PHÚC

Thừa-khoán

48, Phố nhà Thờ. 48, Hanoi

Độc-quyền Đại-lý Bắc-kỳ.

Bán cất và bán lẻ, giá tính phải chăng. 2088



Thưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dăn được

2030 Nay kính.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi giờ, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

泰 LỢI-THÁI 利

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

100 Rue des Changeurs Hanoi

(Trước ở số nhà 116)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được rẻ giá hơn mọi nơi. Hàng bán có tờn nhận vàng đủ cân đủ tuổi, đã các ngài thành hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng 2040

興 CHÂN-HƯNG 眞

[illegible]

2065

KHÔNG NGỦ ĐƯỢC

Thực là hại cho đường thể-dục và đường đức-tính;
Thực là hại cho sức khỏe;
Thực là ngăn ngủi ngày giờ.



Đức ngủ đã qua rồi, không còn kéo lại được nữa.

Thuốc NEURINASE làm cho ngủ ngon.

Thuốc này rất là cần dùng cho các xứ nóng.

Ở các hàng bào chế to đều có cả. 2050

SOCIETE DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÁN (PHOSPHATES) là một thứ bột vừa rẻ, vừa tốt, vừa lâu. Vậy ruộng bằng XƯƠNG-TÁN thì lúa tốt và được gặt hai, gặt ba.

Hạt chúng tôi đâu đâu cũng có người đứng đại-biểu

Ai muốn hỏi han gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
28$00 một tấn PH. 18/21. Thứ bột để vun ruộng-chiêm.
32.00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chiêm, ruộng-ngọt 2035

AI MUỐN MAY MẶC GÌ THÌ NÊN ĐẾN HIỆU

PHAN-THÁI-THÀNH

Số 4, Phố hàng Ngang, Hanoi

Bán đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Ta và hàng Saigon:

Gấm đại chào, gấm thất thể hoa vàng hoa bạc — Kim ngân đoạn thâm và huyền — Satin chơn và hoa — Véc — Véc Thượng-hải — Véc Long-côn — Dạ — Dạ Mông-tự — Dạ tây — Drap fantaisie pour pardessus — Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — Nhiễu — Nhiễu cô-ý — Kỳ câu — Xuyến — The — Lụa — Lượt — Là, vân vân...

Ai muốn lấy Echantillons cũng có. — Hàng gửi Contre remboursement.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLÉ
2$50 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mới mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1$80 một lọ

Thuốc bổ sức: kém ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì: dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bản-hiệu hay làm:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL đặc-cổ, số-mũi.
Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2$00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0$90 một chai

Chữa các chứng lậu; chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blennorricide của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1$00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gia con, uống thuốc này đối màu sẵn lấy lại màu tốt trong mình đỡ héo kém

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MÔ-SÊ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0$90 một chai 1/4 littre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 3$00 mà thôi. 2043

Nº 89

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nàng *Thăng-kim* nói:

— Thân-phụ tôi không có tính ấy bao giờ, xin phu-quân chớ nên nghĩ lầm.

Hoạt toàn nói:

— Nhạc phụ ta trong mấy năm nay đã biến tính mà mua hai người tiểu-thiếp, bây giờ lại tìm một người bạn nhỏ nữa cũng được chứ sao.

Nàng *Thăng-kim* nghe lấy làm phải, mới mật nói với *Tôn-thị*. *Tôn-thị* vốn người thô-bỉ xưa nay, liền nổi giận mà rằng:

— Để ta xét xem thế nào, nếu quả như vậy thì ta sẽ đánh cho một trận mà đuổi đi.

Từ đó *Tôn thị* cứ đá thúng đụng nia, mắng mèo quèo chó làm ra điều này tiếng nọ *Khang-nhược-sơn* biết là bởi *Hoạt-toàn* xui giục nhưng vẫn giả cách không biết, sai người dọn một nơi thư-phòng tại trong hoa-viên, để cho *Lệ-minh đường* ở. Nơi thư-phòng ấy dẫu chật hẹp nhưng cũng sạch sẽ mát mẻ, thật có vẻ nên thơ. Đến bữa thì người nhà bưng cơm tới đấy, *Vinh-phát* cũng được thừa dư-huệ.

Buổi chiều hôm ấy, *Vinh-phát* nói với *Lệ minh đường* rằng:

— Ông *Khang-nhược-sơn* đây dẫu có lòng tốt, nhưng người vợ không được tử-tế.

Lệ-minh-đường nói:

— Người vợ vốn là thôn-nữ, không có kiến-thức quá nghe lời *Hoạt-toàn* xui-giục, nhưng ta nghĩ tình nghĩa phụ chỉ nên gác để ngoài tai. Còn cậu *Nguyên-lãng* kia ta nên tìm thứ gì để làm quà cho cậu.

Nói xong, mở khăn gói lấy ra một chuỗi hạt châu một cái dây vàng có đeo một chiếc khóa nhỏ bằng vàng và một đôi vòng tay bằng ngọc. Chủ ý đã định, hai thầy trò đi ngủ, đến sáng hôm sau, *Lệ-minh-đường* đem 3 vật ấy sang phòng *Khang-nhược-sơn*.

Đứa nữ-tỳ hỏi

— Tiên-sinh đi đâu mà sớm thế? Ông bà tôi chưa dậy.

Lệ-minh đường nói:

— Nếu chưa dậy thì các ngươi chớ đánh thức vội, để lúc nữa rồi, ta sẽ lại sang.

Khang-nhược-sơn ở trong phòng nghe tiếng, liền bảo đứa nữ-tỳ mời vào. *Lệ minh-đường* vén màn cửa bước vào, *Khang-nhược-sơn* sai đứa nữ-tỳ nhắc ghế ngồi và pha trà mời uống. Hai người tiểu-thiếp là: *Nhu-nương* và *Đức thư* vốn say-mê cái dung-nhan *Lệ-minh-đường* cũng giả-cách ẵm cậu *Nguyên-lãng* đến để chào hỏi.

Lệ-minh-đường vui cười, ẵm lấy cậu *Nguyên-lãng* rồi nói:

— Hiền-đệ ơi! Ta có cái này để làm quà cho hiền-đệ.

Nói xong, liền cầm chuỗi hạt châu và cái dây vàng đeo vào cổ *Nguyên-lãng* lại đeo đôi vòng ngọc vào hai cổ tay. Cậu *Nguyên-lãng* mừng rỡ, tức khắc chạy lại phô với thân-phụ mà rằng:

— Cha ơi! Con có cái này đẹp lắm cha ạ!

Khang nhược-sơn cầm lấy cổ tay nhìn kỹ một lượt, rồi bảo *Lệ-minh đường* rằng

— Chết nỗi! Trẻ con chỉ nên đeo đồ giả mà thôi, sao lại dùng vàng ngọc thực như thế này, chẳng hóa ra xa-xỉ thái quá.

Lệ-minh-đường nói:

— Mấy thứ này là những vật cũ của con dùng khi tuổi trẻ, không phải mới mua.

Khang-nhược-sơn lại nhìn kỹ một lượt, thấy toàn là vật cũ, mới khen ngợi mà rằng:

— Con đã có những đồ dùng này thì thật quả là một nhà phú quí.

Lệ-minh-đường nói:

— Nhà con dẫu có chút sản-nghiệp, nhưng vốn quê-mùa, vật này cũng chưa đáng trọng.

Nói xong, cáo từ lui ra, trở về chốn hoa-viên. Lại nói chuyện *Nhu-nương* và *Đức thư*, hai người trông thấy dung-nhan *Lệ-minh-đường*, đều chết mệt cả, trở vào trong phòng, cùng nhau khen-ngợi.

Đức-thư nói:

— Hai con mắt của *Lệ-minh đường* thật là xinh đẹp một cách thiên-nhiên dẫu tay danh-họa đến đâu, cũng không thể mà vẽ cho được!

Nhu nương nói:

— Chẳng những con mắt xinh đẹp mà thôi, ta xem màu da của chàng, cũng trắng trẻo mềm-mại như tấm lụa vậy, trông thật đáng yêu. Sau này người đàn-bà nào được kết duyên với ông chồng như thế, thật đã tốt phúc lắm thay. Một đời cùng ở với nhau, dẫu nghèo cũng thỏa. Cứ như màu da ấy, chẳng những chị đây lớn tuổi, không được bằng chàng, nhưng chị ngắm kỹ ra thì dẫu đến em, còn vị-tất đã sánh kịp ....

Đức-thư nghe nói biết là *Nhu-nương* cũng đã động lòng. Nàng mới đáp lại rằng:

— Chị em ta cùng ở một nhà, thì chẳng khác gì tình trong ruột thịt, vậy em xin nói thực: em xem cái dung-nhan của người này, thiết-tưởng chẳng những trong bọn nam-tử, không kể sánh kịp, mà dẫu trong bọn nữ-lưu, ít được mấy người.

Nhu-nương nói:

— Chị em ta thật là chỉ vì cha mẹ tham tiền trọng của mà gả cho ông cụ già này, thật uổng một đời giả sử được kết duyên với *Lệ-minh-đường* thì dẫu chết cũng hả.

Hai người luống những thở ngắn than dài. Khi ăn cơm sáng xong, thì *Khang-nhược-sơn* vào chơi chốn hoa viên, *Lệ-minh-đường* đón mời mà rằng:

— Không phải con dám giục-giã, nhưng công-danh là việc hệ-trọng. Và nay đã gần ngày, xin nghĩa phụ nên mau mau cho người tiến Kinh, kẻo sợ lỡ việc.

Khang-nhược-sơn mỉm cười mà bảo rằng:

— Khi lão-phu mới về tới đây, đã sai hai tên người nhà tiến Kinh ngay rồi, há lại đợi đến ngày nay.

Lệ-minh đường nói:

— Sao nghĩa-phụ không bảo con, để con đưa số tiền quyên-giám, và tiền lộ phí nữa, chẳng hay nghĩa-phụ khai họ tên con là gì?

Khang-nhược-sơn nói:

— Lão-phu đã nhận làm nghĩa-phụ, há lại không bỏ được một số bạc để nộp tiền quyên-giám cho con hay sao? Sao con lại nói đến câu ấy? Còn họ tên thì lão-phu vẫn khai là *Lệ-quân-ngọc*, nhưng nhập-tịch ở *Hồ-quảng* đây phỏng có được không?

Lệ-minh-đường nói:

— Sao nghĩa-phụ không đổi cho con là họ *Khang*, lại còn để họ *Lệ* làm gì, thành ra phân-biệt.

Khang nhược-sơn nói:

— Nếu có ý tốt như thế, lão-phu cũng cảm lòng. Nhưng hai ta nhận nhau là cha con, đã quá phận rồi, hà tất còn phải đổi họ

Lệ-minh-đường nói:

— Con đội cái ơn to của nghĩa-phụ, dẫu đổi họ cũng chưa lấy gì làm quá-đáng.

Trong khi đang nói chuyện thì nhà bếp dâng hai bát cháo bột để ăn cho giải-thử. *Khang-nhược-sơn* hỏi *Lệ-minh-đường* rằng:

— Người nhà bếp này nấu-nướng có được khá không?

Lệ-minh-đường nói:

— Nấu-nướng khá lắm! Vả con cũng yếu đuối, không ăn được mấy, xin cho giản-tiện là hơn.

Khang-nhược-sơn cười mà bảo rằng:

— Ta chỉ sợ nhà bếp nấu nướng chẳng ra gì mà khiến nghĩa-tử không ăn được đó thôi. (Còn nữa).

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn
Certifié l'insertion
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN